

Bản án số: 06/2019/KDTM-ST

Ngày: 23/4/2019

V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Phước Mãng

2. Bà Vũ Thị Hiệp

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thơi

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Bà Nguyễn Thị Diệu Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2015/TLST-KDTM ngày 30 tháng 6 năm 2015 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐXXST-KTST ngày 01 tháng 3 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 30/2019/QĐST-KDTM ngày 29/3/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ

Trụ sở: 21 C á L, phường C á L, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Lầu 5, số 538 CMTT, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông **Nguyễn Văn Tr**, sinh năm 1978 (có mặt)

- Ông **Phạm Như Á**, sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt);

- Ông **Hoàng Trúc H**, sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt)

(theo văn bản ủy quyền ngày 11/5/2015)

Bị đơn: Công ty TNHH MTV Dịch vụ Thương mại ô tô LT (nay là Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại ô tô LT).

Trụ sở: 373 ĐNC, Phường 13, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lý Quang Th** – Giám đốc (vắng mặt).

Địa chỉ: 373 ĐNC, Phường 13, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/6/2015 cùng các bản tự khai, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ (sau đây gọi là Ngân hàng) có ông Nguyễn Văn Tr – người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 26/01/2011, giữa Công ty TNHH MTV Dịch vụ Thương mại ô tô LT (nay là Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại ô tô LT; sau đây gọi là Công ty LT) có ký kết hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 307.11.204.815111.TD cùng khế ước nhận nợ. Theo đó, Ngân hàng cho Công ty vay số tiền là 315.000.000đồng, lãi suất vay 19,2%/năm, thời hạn vay 48 tháng; mục đích vay: để thanh toán tiền mua xe. Để đảm bảo cho khoản vay trên, Công ty LT đã dùng tài sản hình thành từ vốn vay để thế chấp tại Ngân hàng QĐ theo hợp đồng thế chấp ô tô số 299.11.204.815111.ĐB ngày 25/01/2011, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 26/01/2011. Tài sản thế chấp thuộc sở hữu của Công ty LT là xe ô tô con 05 chỗ, màu vàng theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 078646 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/01/2011, nhãn hiệu Chevrolet Spark; Biển kiểm soát 51A - 045.40; số máy A08S3651688; số khung RLLKA484EAH997631. Trị giá tài sản thế chấp 450.000.000đồng, theo biên bản định giá ngày 26/01/2011.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty LT đã nhận đủ số tiền 315.000.000đồng, và đã trả được cho Ngân hàng 78.000.000đồng tiền gốc và 63.610.000đồng tiền lãi. Tuy nhiên từ ngày 04/4/2012 đến nay, Công ty không thực hiện trả nợ theo như cam kết trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ. Ngân hàng đã gửi nhiều thông báo, công văn yêu cầu công ty trả nợ và bàn giao tài sản thế chấp nhưng Công ty không thực hiện, cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Tạm tính đến ngày 23/4/2019, Công ty LT còn nợ Ngân hàng số tiền 693.224.929đồng (trong đó dư nợ gốc quá hạn là 237.000.000đồng; Lãi trong hạn còn thiếu là 70.564.484đồng; Lãi trên gốc quá hạn là 385.660.508đồng).

Ngân hàng yêu cầu Công ty LT trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền 693.224.929đồng, trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty không thanh toán toàn bộ khoản nợ thì Công ty phải bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng QĐ.

Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai và biên bản hòa giải, Công ty cổ phần dịch vụ - thương mại ô tô LT có ông Lý Quang Th – là người đại diện theo pháp luật trình bày: Ngày 25 và ngày 26/01/2011, công ty LT có ký kết hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 307.11.204.815111.TD cùng khế ước nhận nợ với Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ. Theo đó Ngân hàng cho Công ty vay số tiền là 315.000.000đồng, lãi suất vay 19,2%/năm; thời hạn vay 48 tháng; mục đích vay: để thanh toán tiền mua xe ô tô con biển số 51A045.40 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 078646 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/01/2011, nhãn hiệu Chevrolet Spark; Biển kiểm soát 51A - 045.40; số máy A08S3651688; số khung RLLKA484EAH997631. Công ty vẫn đóng nợ gốc và lãi đều đặn, tuy nhiên do làm ăn thua lỗ và bị Công ty PML lừa

mướn xe, chiếm đoạt không trả lại (hiện nay chiếc xe trên do ông L là Giám đốc Công ty PML, cũng là chủ nhiệm HTXS5 quản lý, sử dụng) nên Công ty chưa thanh toán khoản nợ còn lại. Công ty còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 156.000.000đồng; lãi quá hạn là 61.851.683đồng; lãi phạt là 51.048.632đồng. Tổng cộng 268.900.315đồng. Tuy nhiên tại biên bản lấy lời khai ngày 07/3/2016 ông Lý Quang Th xác nhận Công ty LT còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 175.000.000đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ có ông Nguyễn Văn Tr – người đại diện theo ủy quyền trình bày: Tính đến thời điểm hiện nay, công ty LT đã trả được cho Ngân hàng tổng cộng 141.610.000đồng cả gốc và lãi. Trong đó gồm 78.000.000đồng tiền gốc; 63.610.000đồng tiền lãi và phí. Nay Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Công ty LT trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền 693.224.929đồng (tạm tính đến ngày 23/4/2019), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị đơn không thanh toán hoặc thanh toán không đủ toàn bộ khoản nợ trên thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm.

Ông Lý Quang Th căn cứ vào biên bản làm việc ngày 20/3/2014 cho rằng Công ty LT chỉ còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 156.000.000đồng là không đúng. Bởi biên bản làm việc ngày 20/3/2014 chỉ thể hiện gốc quá hạn, theo kế hoạch trả nợ thì tính đến thời điểm 20/3/2014, Công ty phải thanh toán cho Ngân hàng số nợ gốc quá hạn 156.000.000đồng, đối với khoản nợ gốc chưa đến hạn thì tại biên bản ngày 20/3/2014 chưa yêu cầu công ty thanh toán. Đến tháng 10/2014, hai bên đã tổng kết lại toàn bộ số nợ gốc công ty còn nợ Ngân hàng là 237.000.000đồng; ngoài ra còn tiền lãi quá hạn, lãi trong hạn và lãi phạt.

Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại ô tô LT có ông Lý Quang Th – là người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S tham dự phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ và việc giao giấy tờ cho đương sự, Viện kiểm sát là đúng quy định.

Về nội dung: Qua nghiên cứu hồ sơ cũng như xác nhận của nguyên đơn, bị đơn tại các buổi làm việc tại Tòa án thể hiện: Ngày 26/01/2011, giữa Công ty LT có ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ để vay số tiền là 315.000.000đồng, lãi suất vay 19,2%/năm; thời hạn vay 48 tháng; mục đích vay: để thanh toán tiền mua xe. Để đảm bảo cho khoản vay trên, Công ty LT thế chấp tại Ngân hàng QĐ xe ô tô con 05 chỗ, màu vàng theo Giấy chứng nhận đăng

ký xe ô tô số 078646 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/01/2011, nhãn hiệu Chevrolet Spark; Biển kiểm soát 51A - 045.40; số máy A08S3651688; số khung RLLKA484EAH997631. Trị giá tài sản thế chấp 450.000.000đồng theo biên bản định giá ngày 26/01/2011.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, thể hiện tình đến ngày 23/4/2019, Công ty LT còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ 693.224.929đồng (trong đó dư nợ gốc quá hạn là 237.000.000đồng; Lãi trong hạn còn thiếu là 70.564.484đồng; Lãi trên gốc quá hạn là 385.660.508đồng). Việc ông Lý Quang Th cho rằng Công ty chỉ còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 156.000.000đồng; lãi quá hạn là 61.851.683đồng; lãi phạt là 51.048.632đồng. Tổng cộng 268.900.315đồng là không có cơ sở. Đồng thời, cho rằng ông L – chủ nhiệm HTXS5 (cũng là giám đốc Công ty Cổ phần PML) hiện đang giữ tài sản thế chấp, tuy nhiên ông Thái không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh. Nên trình bày của ông Thái là không có cơ sở chấp nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty LT trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền 693.224.929đồng, trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty không thanh toán toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng, thời hiệu khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án.

[1.1] Về tư cách người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Căn cứ vào văn bản ủy quyền số 341/UQ-MB-HĐQT ngày 08/5/2014 và văn bản ủy quyền số 1378/UQ-HS ngày 11/5/2015 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ ủy quyền cho ông Phạm Như A; ông Hoàng Trúc H; ông Nguyễn Văn Tr. Việc ủy quyền trên là đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự:

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho Công ty LT tham gia phiên tòa, tuy nhiên Công ty LT vẫn vắng mặt không lý do.

Đối với sự vắng mặt của ông Phạm Như A; ông Hoàng Trúc H là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ. Xét thấy, ông H, ông A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đồng ý với trình bày của người đại diện còn lại là ông Nguyễn Văn Tr;

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết vắng mặt Công ty LT theo thủ tục chung.

[1.3] Về tư cách tham gia tố tụng của đương sự:

Xét, Căn cứ vào công văn số 11853/PĐKKD-KT ngày 22/9/2015 của Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ thương mại ô tô LT đã được cấp đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thành Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại ô tô LT vào ngày 26/9/2011; công ty chưa đăng ký giải thể. Như vậy, về mặt pháp lý Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại ô tô LT vẫn còn hoạt động.

Công ty LT có ông Lý Quang Th là người đại diện theo pháp luật cho rằng tài sản bảo đảm bị Công ty PML (do ông L là người đại diện theo pháp luật – đồng thời cũng là chủ nhiệm HTXS5) lừa mượn xe, chiếm đoạt không trả lại. Tuy nhiên, ông Thái không cung cấp được tài liệu chứng minh việc Công ty Cổ phần PML hay HTXS5 đang chiếm giữ xe; hợp đồng mua bán ngày 04/01/2011 mà ông Lý Quang Th cung cấp cho Tòa án dùng làm chứng cứ chứng minh cho việc Công ty Cổ phần PML đang chiếm giữ xe là không có cơ sở chứng minh, do Hợp đồng mua bán trên đối với xe ô tô Daewoo Spark màu xanh ve chai; không phải tài sản thế chấp (tài sản thế chấp là xe ô tô con 05 chỗ, nhãn hiệu Chevrolet Spark). Mặt khác, tại Biên bản bàn giao xe ngày 26/01/2011, người nhận xe là ông Lý Quang Th. Do đó, Tòa án không đưa Công ty Cổ phần PML hay HTXS5 vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[1.4] Về thời hiệu khởi kiện: Ngân hàng và Công ty LT đều thừa nhận hợp đồng tín dụng được ký ngày 26/01/2011, thời hạn vay là 48 tháng. Ngày 19/6/2015, Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ nộp đơn khởi kiện tại TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S là còn thời hiệu khởi kiện.

[1.5] Về quan hệ tranh chấp: Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ khởi kiện yêu cầu Công ty LT trả số tiền còn nợ 432.857.479 đồng (bao gồm cả 237.000.000 đồng nợ gốc và 195.857.479 đồng nợ lãi). Tạm tính đến ngày 23/4/2019 thì tổng số tiền là 693.224.929 đồng. Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng được quy định tại Khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.6] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại ô tô LT có trụ sở tại 373 ĐNC, Phường 13, Quận S nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy

[2.1] Căn cứ vào hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 307.11.204.815111.TD cùng khế ước nhận nợ ngày 26/01/2011 thể hiện Công ty LT có ông Lý Quang Th là người đại diện theo pháp luật có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ số

tiền 315.000.000đồng, lãi suất vay 19,2%/năm; mục đích vay: để thanh toán tiền mua xe. Do đó đủ cơ sở xác định hai bên đã xác lập giao dịch về hợp đồng tín dụng; bên cho vay là Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ và bên vay là Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại ô tô LT.

[2.2] Xế, Hợp đồng thế chấp ô tô số 299.11.204.815111.BĐ ngày 25/01/2011 và đơn yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 26/01/2011 thể hiện để đảm bảo cho khoản vay 315.000.000đồng theo hợp đồng tín dụng trên, Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại ô tô LT đã dùng tài sản thuộc sở hữu của mình là xe ô tô con 05 chỗ, màu vàng theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 078646 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/01/2011, nhãn hiệu Chevrolet Spark; Biển kiểm soát 51A - 045.40; số máy A08S3651688; số khung RLLKA484EAH997631 thế chấp tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ; Do đó đủ cơ sở xác định hai bên đã xác lập giao dịch bảo đảm; bên thế chấp là Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại ô tô LT; bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ; tài sản thế chấp là ô tô màu vàng nhãn hiệu Chevrolet Spark; Biển kiểm soát 51A - 045.40 thuộc sở hữu của Công ty LT.

[2.2] Xét trình bày của Nguyên đơn cho rằng Công ty LT còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ số tiền nợ gốc là 237.000.000đồng. Tuy nhiên tại các bản tự khai tại Tòa án, Công ty LT cho rằng số tiền nợ gốc Công ty còn nợ Ngân hàng là 156.000.000đồng; tại biên bản lấy lời khai ngày 07/3/2016 tại Tòa án, ông Thái khai Công ty còn nợ Ngân hàng 175.000.000đồng nợ gốc.

Hội đồng xét xử xét, ông Lý Quang Th cung cấp cho Tòa án biên bản làm việc ngày 20/3/2014 (có đóng dấu treo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ), trong đó hai bên xác nhận dư nợ gốc tạm tính đến ngày 27/02/2014 là 156.000.000đồng. Tuy nhiên tại biên bản làm việc ngày 17/10/2014 và ngày 24/10/2014 ông Lý Quang Th lại xác nhận Công ty LT còn nợ Ngân hàng nợ gốc là 237.000.000đồng. Như vậy trình bày của Ngân hàng tại phiên tòa sơ thẩm là có cơ sở khi cho rằng sở dĩ biên bản làm việc ngày 20/3/2014 tổng kết ông Thái còn nợ 156.000.000đồng gốc là vì đây là gốc quá hạn tính đến thời điểm ngày 27/02/2014, gốc trong hạn Ngân hàng chưa yêu cầu Công ty thanh toán; tính đến thời điểm 17/10/2014 toàn bộ số nợ gốc quá hạn công ty còn nợ Ngân hàng là 237.000.000đồng.

Xế, các sổ hạch toán chi tiết của tài khoản cũng như các phiếu báo nợ mà ông Thái cung cấp cho tòa án thể hiện Công ty LT đã trả được cho Ngân hàng tổng số tiền 141.610.000đồng cả gốc và lãi; cụ thể như sau:

Ngày 26/01/2011 trả 500.000đồng theo số giao dịch TT1102603441;

Ngày 10/3/2011 trả 12.200.000đồng theo số giao dịch TT1106907578/C38;

Ngày 02/4/2011 là 11.610.000đồng theo số giao dịch TT1109200722/C42;

Ngày 16/5/2011 trả 5.000.000đồng theo mã giao dịch TT1113608235/C42;

Ngày 20/6/2011 trả 19.300.000đồng theo mã giao dịch TT1117118794/C42;

Ngày 22/8/2011 trả 12.000.000đồng theo mã giao dịch TT1123415850;

Ngày 09/9/2011 trả 12.000.000đồng theo mã giao dịch TT1125208960/C42;

Ngày 08/12/2011 trả 24.000.000đồng theo mã giao dịch TT1134200214/C42;

Ngày 11/01/2012 trả 20.000.000đồng theo mã giao dịch TT1201102198/C42;

Ngày 10/02/2012 trả 25.000.000đồng theo mã giao dịch TT1204107824;

Các tài liệu chứng cứ trên phù hợp với bản tự khai đề ngày 24/3/2019 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ, cũng như phù hợp với trình bày của Ngân hàng tại phiên tòa.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét yêu cầu của Ngân hàng buộc Công ty LT trả số tiền còn nợ 693.224.929đồng. Bao gồm: nợ gốc là 237.000.000đồng; nợ lãi trong hạn là 70.564.484đồng; nợ lãi trên gốc quá hạn là 385.660.508đồng là có cơ sở chấp nhận.

[2.3] Về thời hạn thanh toán: Hội đồng xét xử xét, căn cứ vào quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay thì bên vay tiền phải trả đủ tiền khi đến hạn. Mặt khác số tiền thiếu nợ nêu trên đã kéo dài, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trong việc thu hồi nợ; Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn cũng yêu cầu Công ty LT thanh toán khoản nợ trên một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Do đó, Công ty LT phải trả một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[2.4] Xét, như trên đã phân tích, các bên đã thực hiện đăng ký thế chấp đúng quy định của pháp luật tại Trung tâm đăng ký giao dịch bảo đảm. Như vậy, hợp đồng thế chấp trên có hiệu lực pháp luật.

Do đó, từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị đơn không thanh toán hoặc thanh toán không đủ toàn bộ khoản nợ thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là xe ô tô con 05 chỗ, màu vàng theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 078646 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/01/2011, nhãn hiệu Chevrolet Spark; Biển kiểm soát 51A - 045.40; số máy A08S3651688; số khung RLLKA484EAH997631 để thu hồi nợ.

Trong trường hợp Công ty LT chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì Công ty phải chịu thêm lãi suất phát sinh theo lãi suất do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên nguyên đơn không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, hoàn trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp; Bị đơn Công ty LT phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 31.728.997đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Điều 319, Điều 306 Luật thương mại 2005;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ, buộc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Thương mại ô tô LT (nay là Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại ô tô LT) có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền còn nợ 693.224.929 đồng (sáu trăm chín mươi ba triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm hai mươi chín đồng). Bao gồm: nợ gốc là 237.000.000 đồng (hai trăm ba mươi bảy triệu đồng); nợ lãi trong hạn là 70.564.484 đồng (bảy mươi triệu năm trăm sáu mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi bốn đồng); nợ lãi trên gốc quá hạn là 385.660.508 đồng (ba trăm tám mươi lăm triệu sáu trăm sáu mươi nghìn năm trăm lẻ tám đồng). Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị đơn không thanh toán toàn bộ khoản nợ thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là xe ô tô con 05 chỗ, màu vàng theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 078646 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/01/2011, nhãn hiệu Chevrolet Spark; Biển kiểm soát 51A - 045.40; số máy A08S3651688; số khung RLLKA484EAH997631 để thu hồi nợ.

Trong trường hợp Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại ô tô LT chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì Công ty phải chịu thêm lãi suất phát sinh theo lãi suất do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ và Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại ô tô LT thực hiện việc giao và nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

2.1. Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Ô tô LT phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 31.728.997 đồng (ba mươi một triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn chín trăm chín mươi bảy đồng).

2.2. Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần QĐ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.657.200 đồng (mười triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn hai

trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AD/2014/0002011 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận S.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận S;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận S;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nam